

QUY TẮC, ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN  
SẢN PHẨM BẢO HIỂM TỬ KỲ  
TÁI TỤC HÀNG NĂM MỞ RỘNG



Sản phẩm Bảo hiểm

**Tử kỳ**  
**tái tục hàng năm mở rộng**

*(Phương pháp, cơ sở tính phí của sản phẩm bảo hiểm này được chấp thuận theo Công văn số 20006/BTC-QLBH ngày 24/12/2025 của Bộ Tài chính; Quy tắc, Điều kiện, Điều khoản được ban hành theo Quyết định số CHH0AYEL254046V ngày 06/01/2026 của Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Chubb Việt Nam)*

**MỤC LỤC**

✓	<b>CHƯƠNG 1. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....</b>	<b>3</b>
	Điều 1. Quyền lợi bảo hiểm tử vong .....	3
	Điều 2. Các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm .....	3
✓	<b>CHƯƠNG 2. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM.....</b>	<b>4</b>
	Điều 3. Hợp đồng Bảo hiểm .....	4
✓	<b>CHƯƠNG 3. THAM GIA BẢO HIỂM.....</b>	<b>5</b>
	Điều 4. Thủ tục tham gia bảo hiểm.....	5
	Điều 5. Nghĩa vụ cung cấp và bảo vệ thông tin.....	5
	Điều 6. Các trường hợp nhằm lẫn khi kê khai tuổi và/hoặc giới tính.....	7
	Điều 7. Miễn truy xét.....	7
✓	<b>CHƯƠNG 4. PHÍ BẢO HIỂM, ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM VÀ GIA HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM .....</b>	<b>8</b>
	Điều 8. Thời hạn đóng phí bảo hiểm, định kỳ đóng phí bảo hiểm và nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm .....	8
	Điều 9. Thay đổi Tỷ lệ Phí Bảo hiểm đồng nhất .....	9
	Điều 10. Gia hạn đóng phí bảo hiểm .....	9
✓	<b>CHƯƠNG 5. CÁC THAY ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM .....</b>	<b>10</b>
	Điều 11. Thay đổi định kỳ đóng phí .....	10
	Điều 12. Thay đổi nghề nghiệp hoặc ra khỏi lãnh thổ Việt Nam .....	10
	Điều 13. Thay đổi Bên mua Bảo hiểm .....	11
	Điều 14. Chỉ định và thay đổi Người thụ hưởng .....	11
	Điều 15. Thay đổi về thông tin liên lạc, giấy tờ tùy thân, giấy tờ pháp lý của tổ chức .....	12
✓	<b>CHƯƠNG 6. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM.....</b>	<b>13</b>
	Điều 16. Thời hạn Hợp đồng – Thời hạn bảo hiểm.....	13
	Điều 17. Tái tục Hợp đồng .....	13
	Điều 18. Bên mua Bảo hiểm chấm dứt Hợp đồng trước hạn.....	13
	Điều 19. Các trường hợp chấm dứt Hợp đồng.....	13
✓	<b>CHƯƠNG 7. GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....</b>	<b>15</b>
	Điều 20. Người nhận quyền lợi bảo hiểm.....	15
	Điều 21. Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm.....	15
	Điều 22. Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu và giải quyết quyền lợi bảo hiểm.....	16
✓	<b>CHƯƠNG 8. QUY ĐỊNH KHÁC .....</b>	<b>17</b>
	Điều 23. Giải quyết tranh chấp .....	17
	Điều 24. Bảo hiểm tạm thời trong thời gian thẩm định Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm.....	17
✓	<b>PHỤ LỤC – ĐỊNH NGHĨA.....</b>	<b>19</b>

## CHƯƠNG 1. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

---

### Điều 1. Quyền lợi bảo hiểm tử vong

Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, nếu Người được Bảo hiểm tử vong, Chubb Life sẽ chi trả Số tiền Bảo hiểm bằng 100% Mệnh giá Bảo hiểm.

Chubb Life sẽ khấu trừ các Khoản nợ (nếu có) trước khi chi trả quyền lợi bảo hiểm của Hợp đồng.

### Điều 2. Các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

**2.1** Chubb Life sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm nêu trên nếu Người được Bảo hiểm tử vong do bất kỳ nguyên nhân nào sau đây gây ra:

- a) Hành động tự tử trong vòng 24 tháng kể từ ngày Bên mua Bảo hiểm nộp khoản phí bảo hiểm đầu tiên của Hợp đồng;
- b) Nhiễm HIV, bị AIDS, hoặc những bệnh liên quan đến HIV/AIDS, trừ trường hợp nhiễm HIV trong khi thực hiện nhiệm vụ tại nơi làm việc với vai trò là nhân viên y tế hoặc công an/ cảnh sát;
- c) Sử dụng trái phép ma túy hoặc chất gây nghiện khác;
- d) Bị thi hành án tử hình;
- e) Hành vi cố ý của Người được Bảo hiểm, Bên mua Bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng, trừ trường hợp quy định tại Điều 2.3 bên dưới.

**2.2** Đối với các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm nêu trên, Chubb Life chỉ chi trả cho Bên mua Bảo hiểm tổng số phí bảo hiểm đã đóng của Hợp đồng (không có lãi) sau khi trừ đi chi phí kiểm tra sức khỏe (nếu có), trừ trường hợp quy định tại Điều 2.3 bên dưới.

**2.3** Trong trường hợp có nhiều Người thụ hưởng, nếu một hoặc một số Người thụ hưởng có hành vi cố ý gây ra tử vong cho Người được Bảo hiểm thì Chubb Life vẫn chi trả phần quyền lợi mà những Người thụ hưởng khác được thụ hưởng theo tỷ lệ mà Bên mua Bảo hiểm đã chỉ định trong Hợp đồng.

## CHƯƠNG 2. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

---

### Điều 3. Hợp đồng Bảo hiểm

Hợp đồng Bảo hiểm (“**Hợp đồng**”) là thỏa thuận về việc bảo hiểm giữa Chubb Life và Bên mua Bảo hiểm. Hợp đồng bao gồm các tài liệu sau:

- Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm;
- Giấy Chứng nhận Bảo hiểm;
- Quy tắc, Điều kiện, Điều khoản;
- Tài liệu tóm tắt Quy tắc, Điều kiện, Điều khoản;
- Tài liệu minh họa;
- Các văn bản liên quan đến thỏa thuận giữa Chubb Life và Bên mua Bảo hiểm trong quá trình giao kết, thực hiện Hợp đồng (bao gồm cả các bản kê khai, bản trả lời hay bất cứ chứng từ nào làm căn cứ giao kết, sửa đổi, bổ sung hay thực hiện Hợp đồng).

- **Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm** là các tài liệu theo mẫu của Chubb Life ghi nhận yêu cầu bảo hiểm, các khai báo, cam kết của Bên mua Bảo hiểm và Người được Bảo hiểm, như: hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, tờ khai/bản khai thông tin, văn bản xác nhận nộp yêu cầu bảo hiểm qua ứng dụng điện tử (nếu có), ...

## CHƯƠNG 3. THAM GIA BẢO HIỂM

### Điều 4. Thủ tục tham gia bảo hiểm

Để tham gia bảo hiểm:

- 4.1.** Bên mua Bảo hiểm phải hoàn tất Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm, nộp cho Chubb Life phí bảo hiểm tạm tính, giấy tờ tùy thân hợp lệ của Bên mua Bảo hiểm và Người được Bảo hiểm theo đúng yêu cầu của Chubb Life.
- 4.2.** Bên mua Bảo hiểm phải đáp ứng các điều kiện sau:
  - a) Phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được Bảo hiểm;
  - b) Nếu là cá nhân thì phải đang cư trú tại Việt Nam, từ đủ 18 Tuổi trở lên và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ tại thời điểm nộp Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm;
  - c) Nếu là tổ chức thì phải được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
- 4.3.** Người được Bảo hiểm phải đáp ứng các điều kiện sau:
  - a) Người được Bảo hiểm phải từ đủ 18 Tuổi đến 55 Tuổi vào Ngày hiệu lực hợp đồng; và
  - b) Đáp ứng điều kiện thẩm định của Chubb Life.

### Điều 5. Nghĩa vụ cung cấp và bảo vệ thông tin

Hợp đồng được giao kết và thực hiện theo nguyên tắc trung thực tuyệt đối (các bên phải cung cấp thông tin, thực hiện các quyền và nghĩa vụ một cách trung thực nhất). Do đó, các bên có nghĩa vụ như sau:

#### 5.1 Nghĩa vụ cung cấp thông tin của Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm

- 5.1.1** Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp, kê khai đầy đủ và chính xác mọi thông tin cần thiết để Chubb Life thẩm định và xem xét chấp nhận bảo hiểm để làm cơ sở cho việc giao kết Hợp đồng;

Việc Chubb Life kiểm tra sức khỏe của Người được Bảo hiểm, nếu có, không thể thay thế cho nghĩa vụ phải cung cấp, kê khai đầy đủ và chính xác thông tin về sức khỏe, tiền sử bệnh của Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm.

- 5.1.2** Nếu Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin (“Vi phạm”) thì Chubb Life sẽ thực hiện như sau:
  - a) Nếu Vi phạm làm ảnh hưởng đến quyết định chấp nhận giao kết Hợp đồng thì:

- (i) Tất cả các quyền lợi bảo hiểm của Hợp đồng sẽ không được chi trả; và
- (ii) Hợp đồng sẽ bị hủy bỏ; và
- (iii) Chubb Life sẽ hoàn trả toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi) tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng đến ngày Hợp đồng bị hủy bỏ. Trước khi hoàn trả, Chubb Life sẽ khấu trừ:
- các quyền lợi bảo hiểm đã chi trả trong khoảng thời gian đó (nếu có), và
  - chi phí phát hành và quản lý Hợp đồng, được xác định bằng tỷ lệ phần trăm Phí bảo hiểm quy năm tại Năm hợp đồng đó:

Năm hợp đồng	Tỷ lệ phần trăm Phí bảo hiểm quy năm của Năm hợp đồng tương ứng
1	40%
2 – 5	20%
6+	2,5%

- b) Nếu Vi phạm không làm ảnh hưởng đến bất kỳ quyết định nào của Chubb Life, Chubb Life vẫn xem xét giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo quy định.
- c) Trong trường hợp Vi phạm gây ra thiệt hại cho Chubb Life thì Bên mua Bảo hiểm phải bồi thường thiệt hại cho Chubb Life.

## 5.2 Nghĩa vụ cung cấp thông tin và trách nhiệm bảo vệ thông tin của Chubb Life

- a) Khi giao kết Hợp đồng, Chubb Life có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin liên quan đến Hợp đồng, giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho Bên mua Bảo hiểm. Nếu Chubb Life cố ý không thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết Hợp đồng thì Bên mua Bảo hiểm có quyền hủy bỏ Hợp đồng và Chubb Life phải hoàn trả toàn bộ phí bảo hiểm mà Bên mua Bảo hiểm đã đóng, và bồi thường thiệt hại thực tế phát sinh cho Bên mua Bảo hiểm do việc cung cấp thông tin sai sự thật (nếu có).
- b) Chubb Life có trách nhiệm bảo vệ thông tin và xử lý dữ liệu cá nhân của khách hàng theo quy tắc/chính sách về bảo vệ thông tin, xử lý dữ liệu cá nhân và quy định của pháp luật từng thời điểm (bao gồm cả việc xử lý dữ liệu cá nhân cho mục đích tái bảo hiểm và chuyển giao dữ liệu cá nhân cho công ty tái bảo hiểm). Việc xử lý dữ liệu cá nhân phải có sự đồng ý của khách hàng, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**Mệnh giá Bảo hiểm** là số tiền do Bên mua Bảo hiểm yêu cầu bảo hiểm và được Chubb Life chấp nhận bảo hiểm. Mệnh giá Bảo hiểm được thể hiện tại Giấy chứng nhận Bảo hiểm và/hoặc các văn bản xác nhận trong quá trình giao kết, thực hiện Hợp đồng.

**Điều 6. Các trường hợp nhằm lẫn khi kê khai tuổi và/hoặc giới tính**

- 6.1** Trường hợp kê khai sai tuổi và/hoặc giới tính của Người được Bảo hiểm nhưng vẫn thuộc trường hợp được bảo hiểm, Chubb Life sẽ điều chỉnh Phí Bảo hiểm và/hoặc Mệnh giá Bảo hiểm theo tuổi và/hoặc giới tính đúng của Người được Bảo hiểm.
- 6.2** Trường hợp kê khai sai tuổi mà tuổi đúng của Người được Bảo hiểm không thuộc nhóm tuổi được bảo hiểm, Hợp đồng sẽ bị hủy bỏ. Khi đó, Chubb Life sẽ hoàn trả cho Bên mua Bảo hiểm tổng số phí bảo hiểm đã đóng của Hợp đồng (không có lãi).

**Điều 7. Miễn truy xét**

Sau 24 tháng kể từ Ngày hiệu lực hợp đồng, Chubb Life sẽ không truy xét các thông tin Bên mua Bảo hiểm khai báo không chính xác, không đầy đủ nhưng không làm ảnh hưởng đến các quyết định của Chubb Life liên quan đến việc giao kết Hợp đồng.

**CHƯƠNG 4. PHÍ BẢO HIỂM, ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM VÀ GIA HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM****Điều 8. Thời hạn đóng phí bảo hiểm, định kỳ đóng phí bảo hiểm và nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm**

- 8.1** Thời hạn đóng phí bảo hiểm bằng với Thời hạn Hợp đồng.
- 8.2** Phí Bảo hiểm, Phí Bảo hiểm đóng theo kỳ và định kỳ đóng phí bảo hiểm được thể hiện tại Giấy Chứng nhận Bảo hiểm hoặc các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có).
- 8.3** Định kỳ đóng phí bảo hiểm có thể là ngày, tuần, tháng, quý, nửa năm hoặc năm (tùy theo lựa chọn của Bên mua Bảo hiểm tại thời điểm yêu cầu bảo hiểm hoặc thời điểm yêu cầu thay đổi định kỳ đóng phí bảo hiểm phù hợp với quy định của Chubb Life tại thời điểm đó).

Bên mua Bảo hiểm có thể lựa chọn đóng phí bảo hiểm theo một trong các phương thức mà Chubb Life áp dụng tại từng thời điểm đóng phí bảo hiểm.

Quy định về định kỳ đóng phí bảo hiểm và phương thức đóng phí bảo hiểm được cập nhật trên trang thông tin điện tử của Chubb Life.

- 8.4** Phí bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này sẽ thay đổi theo Tuổi của Người được Bảo hiểm tại Ngày tái tục. Ngoài ra, trong trường hợp được sự chấp thuận của Bộ Tài chính, Chubb Life có thể thay đổi mức phí bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm này. Chubb Life sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên mua Bảo hiểm ít nhất 30 ngày trước ngày áp dụng mức phí bảo hiểm mới và mức phí bảo hiểm mới sẽ được áp dụng vào Ngày tái tục tiếp theo.

Nếu Bên mua Bảo hiểm không đồng ý với mức phí bảo hiểm mới, thì sản phẩm bảo hiểm này sẽ không được tái tục.

- 8.5** Bên mua Bảo hiểm có nghĩa vụ đóng đầy đủ và đúng hạn các khoản Phí Bảo hiểm đóng theo kỳ ngay cả khi không nhận được thông báo về việc đóng Phí Bảo hiểm đóng theo kỳ từ Chubb Life.

- **Phí Bảo hiểm** là khoản phí bảo hiểm mà Bên mua Bảo hiểm phải đóng để duy trì hiệu lực Hợp đồng Bảo hiểm. Phí Bảo hiểm được thể hiện tại Giấy Chứng nhận Bảo hiểm hoặc các thỏa thuận bằng văn bản khác (nếu có).
- **Phí Bảo hiểm đóng theo kỳ** là khoản Phí Bảo hiểm mà Bên mua Bảo hiểm cần đóng theo định kỳ đóng phí bảo hiểm đã lựa chọn.

## Điều 9. Thay đổi Tỷ lệ Phí Bảo hiểm đồng nhất

Trong trường hợp Người được Bảo hiểm thuộc nhóm khách hàng thỏa các điều kiện về nhóm theo các quy định thẩm định của Chubb Life, Chubb Life sẽ áp dụng Tỷ lệ Phí Bảo hiểm đồng nhất cho Hợp đồng. Chubb Life có quyền điều chỉnh Tỷ lệ Phí Bảo hiểm đồng nhất áp dụng cho thời gian tái tục và sẽ thông báo về việc thay đổi Tỷ lệ Phí Bảo hiểm đồng nhất cho Bên mua Bảo hiểm ít nhất 30 ngày trước Ngày tái tục.

**Tỷ lệ Phí Bảo hiểm đồng nhất** là mức tỷ lệ phí bảo hiểm áp dụng chung cho tất cả hợp đồng bảo hiểm của nhóm khách hàng có cùng yêu cầu thẩm định. Tỷ lệ này được xác định dựa trên phân bổ độ tuổi, giới tính trong nhóm.

Tỷ lệ Phí Bảo hiểm đồng nhất là cơ sở để xác định Phí Bảo hiểm.

Tỷ lệ Phí Bảo hiểm đồng nhất có thể được thay đổi tùy thuộc vào sự thay đổi độ tuổi, giới tính của nhóm khách hàng tại từng thời điểm. Chubb Life có trách nhiệm tuân thủ cách thức xác định Tỷ lệ Phí Bảo hiểm đồng nhất theo đúng biểu phí chuẩn và phương pháp, cơ sở tính phí đã được Bộ Tài chính phê chuẩn.

## Điều 10. Gia hạn đóng phí bảo hiểm

- 10.1** Bên mua Bảo hiểm có thời gian gia hạn là 60 ngày kể từ Ngày đến hạn đóng phí. Hợp đồng vẫn duy trì hiệu lực trong thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm.
- 10.2** Sau khi kết thúc thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm theo Điều 10.1 trên, nếu Bên mua Bảo hiểm không đóng đủ Phí Bảo hiểm đóng theo kỳ, thì Hợp đồng sẽ bị đơn phương chấm dứt thực hiện kể từ Ngày đến hạn đóng phí.

## CHƯƠNG 5. CÁC THAY ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Khi có thay đổi nào đối với Hợp đồng, Bên mua Bảo hiểm phải tuân thủ nguyên tắc chung như sau:

- Bên mua Bảo hiểm gửi yêu cầu cho Chubb Life bằng văn bản (theo mẫu của Chubb Life).
- Chubb Life sẽ xem xét yêu cầu trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực và thông báo đến Bên mua Bảo hiểm.

### Điều 11. Thay đổi định kỳ đóng phí

Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, kể từ Năm hợp đồng thứ 02, Bên mua Bảo hiểm có thể gửi văn bản yêu cầu thay đổi định kỳ đóng phí bảo hiểm, theo đó:

- Yêu cầu thay đổi định kỳ đóng phí bảo hiểm phải được gửi đến Chubb Life ít nhất 30 ngày trước Ngày đến hạn đóng phí.
- Việc thay đổi định kỳ đóng phí được áp dụng kể từ ngày Chubb Life phát hành văn bản chấp nhận.

### Điều 12. Thay đổi nghề nghiệp hoặc ra khỏi lãnh thổ Việt Nam

Nếu Người được Bảo hiểm ra khỏi lãnh thổ Việt Nam từ 90 ngày liên tục trở lên hoặc thay đổi nghề nghiệp thì:

**12.1** Bên mua Bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Chubb Life trong vòng 30 ngày trước ngày có sự thay đổi này.

**12.2** Chubb Life sẽ thực hiện tái thẩm định mức độ rủi ro dựa trên việc thay đổi này và tùy từng trường hợp, Chubb Life có quyền quyết định:

- Tiếp tục bảo hiểm với các điều kiện bảo hiểm không đổi; hoặc
- Áp dụng bổ sung loại trừ trách nhiệm bảo hiểm đối với các Sự kiện Bảo hiểm xảy ra có liên quan đến việc Người được Bảo hiểm đi ra nước ngoài; hoặc
- Chấm dứt hiệu lực Hợp đồng.

Quyết định của Chubb Life có hiệu lực kể từ thời điểm phát sinh sự thay đổi (cho dù Bên mua Bảo hiểm có thông báo cho Chubb Life theo đúng quy định hay không).

Nếu không đồng ý với quyết định của Chubb Life theo điểm b) nêu trên, Bên mua Bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng.

Trong trường hợp Chubb Life quyết định chấm dứt Hợp đồng theo điểm c) nêu trên, Chubb Life sẽ hoàn lại Phí Bảo hiểm chưa sử dụng (nếu có) cho Bên mua Bảo hiểm.

### Điều 13. Thay đổi Bên mua Bảo hiểm

Việc thay đổi Bên mua Bảo hiểm sẽ xảy ra trong 02 trường hợp sau:

Bên mua Bảo hiểm chuyển giao Hợp đồng	Bên mua Bảo hiểm tử vong
<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Bên mua Bảo hiểm có thể chuyển giao Hợp đồng khi được sự đồng ý bằng văn bản của Người được Bảo hiểm (hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được Bảo hiểm).</li> <li>▪ Bên nhận chuyển giao phải thỏa điều kiện để trở thành Bên mua Bảo hiểm tại thời điểm chuyển giao.</li> <li>▪ Việc chuyển giao Hợp đồng chỉ có hiệu lực khi Bên mua Bảo hiểm thông báo bằng văn bản và được Chubb Life chấp nhận bằng văn bản.</li> <li>▪ Bên mua Bảo hiểm mới sẽ tiếp nhận tất cả các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng từ thời điểm Chubb Life phát hành văn bản xác nhận.</li> <li>▪ Chubb Life sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào về việc tranh chấp liên quan đến việc chuyển giao này.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ (Những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua Bảo hiểm sẽ thỏa thuận để chỉ định một người làm Bên mua Bảo hiểm mới của Hợp đồng.</li> <li>▪ Nếu không chỉ định hoặc người được chỉ định không thỏa các điều kiện để trở thành Bên mua Bảo hiểm mới, (những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua Bảo hiểm có thể yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn. Khi đó, Hợp đồng sẽ chấm dứt.</li> </ul>

### Điều 14. Chỉ định và thay đổi Người thụ hưởng

**14.1** Bên mua Bảo hiểm có quyền chỉ định một hoặc nhiều Người thụ hưởng để nhận quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng này. Bên mua Bảo hiểm chỉ định tỷ lệ thụ hưởng, thứ tự thụ hưởng của mỗi Người thụ hưởng. Nếu Bên mua Bảo hiểm không chỉ định tỷ lệ thụ hưởng thì tất cả những Người thụ hưởng sẽ được hưởng quyền lợi thụ hưởng theo tỷ lệ như nhau.

**14.2** Bên mua Bảo hiểm có thể gửi thông báo bằng văn bản cho Chubb Life để thay đổi Người thụ hưởng, tỷ lệ thụ hưởng, thứ tự thụ hưởng của mỗi Người thụ hưởng. Việc thay đổi này không cần có sự đồng ý của những Người thụ hưởng đã được chỉ định trước đó và sẽ có hiệu lực kể từ thời điểm Chubb Life phát hành văn bản xác nhận.

**14.3** Việc chỉ định hoặc thay đổi Người thụ hưởng, tỷ lệ thụ hưởng, thứ tự thụ hưởng phải được sự đồng ý bằng văn bản của Người được Bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được Bảo hiểm.

**14.4** Chubb Life không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp cũng như tranh chấp (nếu có) liên quan đến việc chỉ định, thay đổi Người thụ hưởng.

### **Điều 15. Thay đổi về thông tin liên lạc, giấy tờ tùy thân, giấy tờ pháp lý của tổ chức**

Để đảm bảo quyền lợi, Bên mua Bảo hiểm cần thông báo ngay cho Chubb Life ngay khi có những thay đổi sau đây của Bên mua Bảo hiểm, Người được Bảo hiểm, Người thụ hưởng:

- Có thay đổi thông tin liên lạc như: địa chỉ, số điện thoại, email.
- Có thay đổi về giấy tờ tùy thân như: căn cước công dân/căn cước, hộ chiếu, giấy khai sinh.
- Có thay đổi thông tin trên giấy tờ pháp lý của tổ chức như: giấy phép thành lập và hoạt động, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Đối với các thay đổi này, Bên mua Bảo hiểm cần cung cấp kèm theo bản sao của chứng từ chứng minh sự thay đổi.

Khi nhận được thông báo và chứng từ hợp lệ của Bên mua Bảo hiểm, Chubb Life sẽ phát hành văn bản xác nhận việc thay đổi.

## CHƯƠNG 6. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

### Điều 16. Thời hạn Hợp đồng – Thời hạn bảo hiểm

Thời hạn Hợp đồng - Thời hạn bảo hiểm: là 01 năm tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng và có thể được tái tục cho đến khi Người được Bảo hiểm đạt 64 Tuổi. Thời hạn của mỗi lần tái tục là 01 năm tính từ Ngày tái tục.

### Điều 17. Tái tục Hợp đồng

Điều kiện để tái tục Hợp đồng:

- a) Bên mua Bảo hiểm đã đóng đủ phí bảo hiểm tái tục theo quy định của Chubb Life áp dụng tại thời điểm đó; và
- b) Bên mua Bảo hiểm và Người được Bảo hiểm của sản phẩm chưa từng có hành vi gian lận bảo hiểm; và
- c) Sản phẩm bảo hiểm vẫn còn được triển khai.

Trường hợp Hợp đồng không được tái tục vì không thỏa điều kiện được quy định tại điểm b) hoặc điểm c) nêu trên, Chubb Life sẽ thông báo đến Bên mua Bảo hiểm về việc không tái tục ít nhất 30 ngày trước Ngày tái tục.

Đối với 02 lần xét tái tục đầu tiên, Hợp đồng được Chubb Life đảm bảo tái tục nếu thỏa điều kiện được quy định tại điểm a) và điểm b) nêu trên.

Bằng việc đóng phí bảo hiểm tái tục, Bên mua Bảo hiểm được coi là đã đồng ý tái tục Hợp đồng.

### Điều 18. Bên mua Bảo hiểm chấm dứt Hợp đồng trước hạn

- 18.1** Trong thời gian Hợp đồng có hiệu lực, Bên mua Bảo hiểm có thể chấm dứt Hợp đồng trước hạn bằng cách gửi yêu cầu bằng văn bản cho Chubb Life.
- 18.2** Ngày chấm dứt hiệu lực Hợp đồng là ngày Chubb Life xác nhận trên văn bản xác nhận chấm dứt hiệu lực Hợp đồng.

### Điều 19. Các trường hợp chấm dứt Hợp đồng

Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực trong những trường hợp sau, tùy trường hợp nào xảy ra trước:

- 19.1** Vào Ngày tái tục khi Người được Bảo hiểm đạt 65 Tuổi;
- 19.2** Chubb Life hoặc Bên mua Bảo hiểm từ chối việc tái tục Hợp đồng;
- 19.3** Người được Bảo hiểm tử vong;

- 19.4** Hợp đồng bị hủy bỏ, chấm dứt theo quy định tại các Điều 5, Điều 6, Điều 12, Điều 13, Điều 17, Điều 18 nêu trên;
- 19.5** Các trường hợp khác theo quy định của Hợp đồng hoặc quy định của pháp luật.

## CHƯƠNG 7. GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

### Điều 20. Người nhận quyền lợi bảo hiểm

- 20.1** Người nhận quyền lợi bảo hiểm là Người thụ hưởng được Bên mua Bảo hiểm chỉ định.
- 20.2** Trường hợp Bên mua Bảo hiểm không chỉ định Người thụ hưởng hoặc Người thụ hưởng tử vong cùng lúc hoặc trước khi Sự kiện Bảo hiểm xảy ra, Chubb Life sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm theo thứ tự ưu tiên như sau:
- Bên mua Bảo hiểm;
  - Người thừa kế hợp pháp của Bên mua Bảo hiểm;
  - Người được Bảo hiểm;
  - Người thừa kế hợp pháp của Người được Bảo hiểm.
- 20.3** Trong trường hợp có nhiều Người thụ hưởng, nếu có bất kỳ Người thụ hưởng nào tử vong cùng lúc hoặc trước khi Sự kiện Bảo hiểm xảy ra, phần quyền lợi bảo hiểm của Người thụ hưởng đó sẽ được giải quyết theo nguyên tắc quy định tại Điều 20.2 nêu trên.

### Điều 21. Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Để yêu cầu giải quyết quyền lợi, người nhận quyền lợi bảo hiểm cần cung cấp:

- 21.1** Yêu cầu giải quyết quyền lợi (theo mẫu của Chubb Life) được kê khai đầy đủ, chính xác.
- 21.2** Bản sao Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu còn giá trị sử dụng của người nhận quyền lợi bảo hiểm.
- 21.3** Các chứng từ chứng minh Sự kiện Bảo hiểm:
- Chứng từ điện tử hoặc bản sao có chứng thực giấy chứng tử/trích lục khai tử và/hoặc biên bản kết quả khám nghiệm tử thi;
  - Bản sao các giấy tờ liên quan đến tai nạn như biên bản tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, văn bản thông báo kết luận điều tra của cơ quan công an có thẩm quyền; bản tường trình chi tiết tình huống tai nạn có xác nhận của công an có thẩm quyền nơi xảy ra tai nạn (trường hợp tai nạn không được cơ quan có thẩm quyền xác minh, điều tra);
  - Bản sao tóm tắt bệnh án hoặc bản sao bệnh án, sổ khám bệnh, giấy ra viện, giấy chứng nhận phẫu thuật (nếu có) và các chứng từ y tế liên quan đến việc khám, chẩn đoán và điều trị.

Người nhận quyền lợi bảo hiểm sẽ tự chi trả các chi phí liên quan đến việc thực hiện công chứng, chứng thực, hợp pháp hóa lãnh sự các giấy tờ, bằng chứng nêu trên (bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt) theo yêu cầu của Chubb Life.

Chubb Life có quyền yêu cầu và sẽ chi trả chi phí thực hiện giám định/kiểm tra y khoa đối với Người được Bảo hiểm tại các cơ sở khám chữa bệnh, cơ quan giám định/chuyên viên giám định được Chubb Life chỉ định hoặc chấp nhận. Kết quả giám định/kiểm tra là cơ sở để Chubb Life xem xét giải quyết quyền lợi bảo hiểm.

## Điều 22. Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu và giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Thời hạn người nhận quyền lợi nộp hồ sơ yêu cầu	Thời hạn Chubb Life xem xét giải quyết
<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Là 12 tháng kể từ ngày xảy ra Sự kiện Bảo hiểm. Sau thời hạn này, hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm sẽ không được giải quyết.</li> <li>▪ Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn này.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Là 30 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ.</li> <li>▪ Nếu Chubb Life chi trả sau thời hạn nêu trên, Chubb Life sẽ thanh toán thêm tiền lãi tính trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian quá hạn, theo mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng do Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) quy định vào thời điểm chi trả.</li> </ul>

Quyền lợi bảo hiểm sẽ được trả cho người nhận quyền lợi bảo hiểm bằng phương thức chuyển khoản, hoặc nhận tiền mặt tại ngân hàng, hoặc theo thỏa thuận cụ thể giữa người nhận quyền lợi bảo hiểm và Chubb Life.

## CHƯƠNG 8. QUY ĐỊNH KHÁC

### Điều 23. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng, nếu không giải quyết được bằng thương lượng thì sẽ được đưa ra giải quyết tại tòa án có thẩm quyền. Thời hiệu khởi kiện là 03 năm kể từ thời điểm người khởi kiện biết hoặc phải biết quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

### Điều 24. Bảo hiểm tạm thời trong thời gian thẩm định Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm

**24.1** Nếu Người được Bảo hiểm của Hợp đồng tử vong do tai nạn xảy ra trong thời hạn bảo hiểm tạm thời, Chubb Life sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm tạm thời cho Bên mua Bảo hiểm như sau:

- a) Chubb Life sẽ chi trả số tiền bằng với Mệnh giá Bảo hiểm nhưng không vượt quá 200.000.000 đồng.
- b) Nếu có nhiều hơn một Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm của Người được Bảo hiểm này đang được Chubb Life thẩm định, số tiền được chi trả là tổng Mệnh giá Bảo hiểm của quyền lợi bảo hiểm tử vong của tất cả các sản phẩm bảo hiểm theo quy định trong quy tắc, điều kiện và điều khoản của sản phẩm bảo hiểm mà Người được Bảo hiểm đó tham gia nhưng không vượt quá 200.000.000 đồng.

Trường hợp phí bảo hiểm tạm tính đã đóng của tất cả các Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm đang thẩm định lớn hơn 200.000.000 đồng thì Chubb Life sẽ chỉ hoàn lại tổng phí bảo hiểm đã đóng.

### 24.2 Thời hạn bảo hiểm tạm thời

Bảo hiểm tạm thời bắt đầu có hiệu lực kể từ thời điểm Bên mua Bảo hiểm hoàn tất Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm và đã đóng đủ phí bảo hiểm tạm tính.

Bảo hiểm tạm thời sẽ chấm dứt trong các trường hợp sau, tùy theo ngày nào đến trước:

- a) Chubb Life phát hành Hợp đồng;
- b) Chubb Life phát hành thư từ chối hoặc tạm hoãn chấp nhận yêu cầu bảo hiểm;
- c) Bên mua Bảo hiểm đề nghị hủy bỏ Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm bằng văn bản.

**24.3** Quyền lợi bảo hiểm tạm thời nêu trên sẽ không được chi trả nếu Người được Bảo hiểm tử vong do bất cứ nguyên nhân nào sau đây gây ra:

- a) Tai nạn xảy ra trước khi Bên mua Bảo hiểm hoàn tất Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm và đóng đủ phí bảo hiểm tạm tính cho Chubb Life;
- b) Tự tử kể cả trong tình trạng mất trí;
- c) Hành vi cố ý của Người được Bảo hiểm/Bên mua Bảo hiểm/Người thụ hưởng;
- d) Gây tai nạn hoặc bị tai nạn do sử dụng rượu bia, hoặc các chất kích thích khác trong những trường hợp pháp luật không cho phép;
- e) Hành vi chạy xe quá tốc độ hoặc điều khiển/tham gia điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn;
- f) Sử dụng trái phép các chất ma túy;

- g) Tham gia các hoạt động nguy hiểm như nhảy dù, thể thao trên không, leo núi, săn bắn, đua ngựa, đua xe, lặn có bình khí nén;
- h) Ngộ độc thức ăn và đồ uống, các trường hợp đột tử không rõ nguyên nhân hoặc do tai biến trong quá trình điều trị bệnh;
- i) Tham gia các hoạt động hàng không trừ khi với tư cách là hành khách trên các chuyến bay thường lệ.

Trong những trường hợp này, bảo hiểm tạm thời sẽ chấm dứt hiệu lực và Chubb Life sẽ hoàn lại phí bảo hiểm đã đóng sau khi khấu trừ chi phí kiểm tra y tế (nếu có).

## PHỤ LỤC – ĐỊNH NGHĨA

<b>1. Chubb Life</b>	Là Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Chubb Việt Nam
<b>2. Bên mua Bảo hiểm</b>	Là bên giao kết Hợp đồng, đóng phí bảo hiểm và thực hiện các quyền và nghĩa vụ được quy định trong Hợp đồng.
<b>3. Người được Bảo hiểm</b>	Là cá nhân đang cư trú tại Việt Nam và được Chubb Life chấp nhận bảo hiểm.
<b>4. Người thụ hưởng</b>	Là cá nhân hoặc tổ chức được Bên mua Bảo hiểm chỉ định (với sự đồng ý của Người được Bảo hiểm hoặc người đại diện theo pháp luật của Người được Bảo hiểm) để nhận quyền lợi bảo hiểm.
<b>5. Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm</b>	Là các tài liệu theo mẫu của Chubb Life ghi nhận yêu cầu bảo hiểm, các khai báo, cam kết của Bên mua Bảo hiểm và Người được Bảo hiểm, như: hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, tờ khai/bản khai thông tin, văn bản xác nhận nộp yêu cầu bảo hiểm qua ứng dụng điện tử (nếu có), ...
<b>6. Giấy Chứng nhận Bảo hiểm</b>	Là văn bản xác nhận bảo hiểm của Chubb Life, thể hiện các thông tin chính của Hợp đồng.
<b>7. Quy tắc, Điều kiện, Điều khoản</b>	Là văn bản quy định chi tiết các điều khoản và điều kiện về việc tham gia bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của Bên mua Bảo hiểm và của Chubb Life.
<b>8. Ngày hiệu lực hợp đồng</b>	Là ngày Bên mua Bảo hiểm hoàn tất Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm và đóng đủ khoản phí bảo hiểm tạm tính của Hợp đồng, nếu Người được Bảo hiểm còn sống vào thời điểm Hồ sơ Yêu cầu Bảo hiểm được Chubb Life chấp nhận. Ngày này được thể hiện trên Giấy Chứng nhận Bảo hiểm.
<b>9. Ngày tái tục</b>	Là ngày lặp lại hàng năm của Ngày hiệu lực hợp đồng nếu Hợp đồng được tái tục. Nếu năm không có ngày tương ứng thì ngày liền kề trước đó sẽ được tính là Ngày tái tục.
<b>10. Ngày đến hạn đóng phí</b>	Là ngày Bên mua Bảo hiểm phải đóng Phí Bảo hiểm đóng theo kỳ, được xác định theo định kỳ đóng phí của Hợp đồng.
<b>11. Năm hợp đồng</b>	Là 01 năm tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc từ Ngày tái tục.

<b>12. Tuổi</b>	Là tuổi của Người được Bảo hiểm tính theo ngày sinh nhật vừa qua tại Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc Ngày tái tục trong các Năm hợp đồng tiếp theo.
<b>13. Phí Bảo hiểm</b>	Là khoản phí bảo hiểm mà Bên mua Bảo hiểm phải đóng để duy trì hiệu lực Hợp đồng. Phí Bảo hiểm được thể hiện tại Giấy Chứng nhận Bảo hiểm hoặc các thỏa thuận bằng văn bản khác (nếu có).
<b>14. Tỷ lệ Phí Bảo hiểm đồng nhất</b>	<p>Là mức tỷ lệ phí bảo hiểm áp dụng chung cho tất cả hợp đồng bảo hiểm của nhóm khách hàng có cùng yêu cầu thẩm định. Tỷ lệ này được xác định dựa trên phân bố độ tuổi, giới tính trong nhóm.</p> <p>Tỷ lệ Phí Bảo hiểm đồng nhất là cơ sở để xác định Phí Bảo hiểm.</p> <p>Tỷ lệ Phí Bảo hiểm đồng nhất có thể được thay đổi tùy thuộc vào sự thay đổi độ tuổi, giới tính của nhóm khách hàng tại từng thời điểm. Chubb Life có trách nhiệm tuân thủ cách thức xác định Tỷ lệ Phí Bảo hiểm đồng nhất theo đúng biểu phí chuẩn và phương pháp, cơ sở tính phí đã được Bộ Tài chính phê chuẩn.</p>
<b>15. Phí Bảo hiểm đóng theo kỳ</b>	Là khoản Phí bảo hiểm mà Bên mua Bảo hiểm cần đóng theo định kỳ đóng phí bảo hiểm đã lựa chọn.
<b>16. Phí bảo hiểm quy năm</b>	Là tổng Phí Bảo hiểm đóng theo kỳ mà Bên mua Bảo hiểm phải đóng trong mỗi Năm hợp đồng.
<b>17. Phí Bảo hiểm chưa sử dụng</b>	Là khoản phí bảo hiểm đã đóng của Hợp đồng cho thời gian tính từ ngày Hợp đồng chấm dứt hiệu lực đến ngày cuối cùng của kỳ phí bảo hiểm đã đóng.
<b>18. Mệnh giá Bảo hiểm</b>	Là số tiền do Bên mua Bảo hiểm yêu cầu bảo hiểm và được Chubb Life chấp nhận bảo hiểm. Mệnh giá Bảo hiểm được thể hiện tại Giấy Chứng nhận Bảo hiểm và/hoặc các văn bản xác nhận trong quá trình giao kết, thực hiện Hợp đồng.
<b>19. Số tiền Bảo hiểm</b>	Là số tiền mà Chubb Life sẽ chi trả cho người nhận quyền lợi bảo hiểm khi có Sự kiện Bảo hiểm xảy ra. Số tiền Bảo hiểm được xác định trên cơ sở Mệnh giá Bảo hiểm.
<b>20. Sự kiện Bảo hiểm</b>	Là những sự kiện khách quan được quy định trong Hợp đồng mà khi những sự kiện này xảy ra, Chubb Life sẽ trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định của Hợp đồng.